

Số: 90/QĐ-MNSPP

Si Pa Phìn, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách quý IV năm 2025
của Trường Mầm non Si Pa Phìn**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON SI PA PHÌN

Căn cứ luật ngân sách nhà nước số: 01/2002/QH11, ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số: 641/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Si Pa Phìn về việc bổ sung kinh phí thực hiện các chế độ chính sách và hoàn trả ngân sách địa phương năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý IV năm 2025 của Trường Mầm non Si Pa Phìn chi tiết sau;

(Có biểu thông báo công khai tài chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (Bà) cán bộ giáo viên, công nhân viên Trường Mầm non Si Pa Phìn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-Cán bộ giáo viên, công nhân viên

- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Ngọc Duyên

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Quý IV năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 80/QĐ-MNSPP ngày 14/01/2026 của Hiệu trưởng Trường MN Si Pa Phìn)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.612.573.000	4.612.573.000	
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.612.573.000	4.612.573.000	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.612.573.000	4.612.573.000	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.753.433.200	3.753.433.200	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	859.139.800	859.139.800	

Ngày 14 tháng 01 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lương Tử Ngọc Duyên